

Bài 39

THỰC HÀNH : VẼ BIỂU ĐỒ, NHẬN XÉT VÀ GIẢI THÍCH SỰ CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU CÔNG NGHIỆP

I – MỤC TIÊU CỦA BÀI THỰC HÀNH

Sau bài học, HS cần :

1. Về kiến thức

– củng cố kiến thức đã học về một số vấn đề phát triển ngành công nghiệp Việt Nam.

– Bổ sung kiến thức về cơ cấu và sự chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp.

2. Về kĩ năng

– Biết cách phân tích, lựa chọn và vẽ được biểu đồ thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp.

– Biết phân tích, nhận xét, giải thích sự chuyển dịch cơ cấu công nghiệp trên cơ sở số liệu và biểu đồ.

II – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

– Bản đồ Công nghiệp chung Việt Nam, hoặc Atlas Địa lí Việt Nam.

- Một số dụng cụ học tập (máy tính bỏ túi, bút, thước...).
- Biểu đồ vẽ trước (do GV chuẩn bị)

III – MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Vẽ, giải thích

a) Vẽ biểu đồ

- Căn cứ vào số liệu ở bảng 39.1, GV phân tích và gợi mở để HS chọn được dạng biểu đồ thích hợp, nhằm thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo nhóm ngành của nước ta.

- Quan sát bảng số liệu, giúp HS nhận thấy đây là số liệu tương đối (%), không phải xử lí.

- Vì là biểu đồ cơ cấu, số năm nhiều, nên vẽ biểu đồ miền là thích hợp nhất. HS cần lưu ý :

- + Khoảng cách năm.
- + Có chú giải.

Sau khi HS vẽ xong biểu đồ, GV đưa ra biểu đồ mẫu để HS đối chiếu.

b) Nhận xét và giải thích

- Từ biểu đồ đã vẽ, GV gợi ý để HS có thể nhận xét :

- + Tỷ trọng của công nghiệp khai thác.
- + Tỷ trọng của công nghiệp chế biến.
- + Tỷ trọng của công nghiệp sản xuất phân phối điện, nước, khí đốt.
- + Sự chuyển dịch cơ cấu của các ngành công nghiệp nói trên.
- Giải thích (có thể gắn phân giải thích sau từng nhận xét).

2. Nhận xét về cơ cấu và sự chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo thành phần kinh tế và theo vùng

- *Nhận xét cơ cấu và sự chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo thành phần kinh tế*

Từ bảng số liệu, GV lưu ý HS : để nhận xét được, cần phải xử lí số liệu ra %, vì yêu cầu của câu hỏi là nhận xét cơ cấu và sự chuyển dịch cơ cấu.

CƠ CẤU GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP PHÂN THEO THÀNH PHẦN KINH TẾ

(Đơn vị : %)

| Thành phần kinh tế | 1996 | 2005 |
|----------------------------------|------|-------|
| Nhà nước | 49,6 | 25,1 |
| Ngoài Nhà nước | 23,9 | 31,2 |
| Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài | 26,5 | 43,7 |
| Tổng cộng | 100 | 100,0 |

Sau đó rút ra nhận xét :

+ Trong cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp, tỉ trọng của thành phần kinh tế Nhà nước còn lớn (dẫn chứng).

+ Có sự chuyển dịch rõ rệt về cơ cấu (dẫn chứng).

– Nhận xét cơ cấu và sự chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo vùng

Do số liệu ở bảng 39.3 là số liệu tương đối (%) nên không cần xử lí. GV hướng dẫn HS nhận xét cơ cấu và sự chuyển dịch cơ cấu theo vùng tương tự như phần trên.